

Số: 3582/KLTTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan trong hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5

Thực hiện Quyết định thanh tra số 398/QĐ-ĐCKS ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; từ ngày 03 đến 04 tháng 5 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5 trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Sóc Lu 6, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 1072/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai cấp;

Xét nội dung Báo cáo kết quả thanh tra và Biên bản thanh tra lập ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5 hoạt động khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Sóc Lu 6, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 3503/QĐ.UBT ngày 29/9/1997 của UBND tỉnh Đồng Nai cấp. Diện tích 52,3 ha, trữ lượng được phép khai thác 4.857.218m³, công suất khai thác 150.000 m³/năm, thời hạn 12 năm.

Ngày 19 tháng 4 năm 2012 UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 1072/QĐ.UBND cho phép Công ty được khai thác đá xây dựng tại mỏ Soklu 6; diện tích khu vực hoạt động khai thác 50,76 ha, trong đó: khu vực khai thác 34,2 ha, khu vực phụ trợ 16,56 ha; trữ lượng đá xây dựng 3.872.254m³, trữ lượng đá Puzoland (khoáng sản đi kèm) 1.797.919m³; công suất khai thác đá xây dựng 260.000 m³/năm, đá Puzoland 137.000 m³/năm; cao trình kết thúc khai thác đến cote +160m, thời hạn khai thác 14 năm kể từ ngày ký Quyết định.

2. Kết quả thanh tra

Trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Sóc Lu 6, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 1072/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2012 của UBND tỉnh Đồng Nai, Công ty đã thực hiện:

2.1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Công ty đã cắm 3/8 mốc tại các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản (thiếu 5 mốc).

- Đã lập thẩm định và phê duyệt thiết kế mỏ (Quyết định phê duyệt số 389/QĐ-CIC5-KTTC ngày 05/8/2014).

- Sản lượng thực tế khai thác hàng năm đạt từ 26,5 - 28,4 % so với công suất cấp phép.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác thuộc ranh giới được phép khai thác, không có hiện tượng khai thác trái phép trong phạm vi ranh giới khu vực được cấp phép khai thác.

- Có bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 62 Luật khoáng sản (ông Phạm Quốc Thành, Cử nhân địa chất theo Quyết định số 216/QĐ-CIC5-TCHC ngày 15/5/2014).

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản nhưng năm 2016 chưa nộp. Số tiền đã nộp năm 2014 và 2015 là 2.129.792.341 đồng.

- Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thực hiện đầy đủ.

- Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được cấp phép năm 2014, 2015 và năm 2016 được lập đầy đủ nhưng không phù hợp theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Về lĩnh vực khác có liên quan

a) Về bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN

- Đã được cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 24/GP-ATMT ngày 23/5/2012.

- Đã được cấp Giấy đăng ký sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số: 007062012 ngày 14/6/2012 do Sở Công thương Đồng Nai cấp; Thời hạn giấy phép đến hết ngày 31/5/2017.

- Chỉ huy nổ mìn và các đối tượng có liên quan đến sử dụng VLNCN đều được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN.

- Đã lập hộ chiếu khoan nổ mìn theo mẫu, phù hợp với quy định của Yêu cầu an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo QCVN 02:2008/BCT; phù hợp với Thiết kế mỏ đã phê duyệt.

b) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đầy đủ tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Biên Hòa, số tiền 1.740.546.982 đồng.

- Quan trắc môi trường đúng tần suất, các thông số quan trắc môi trường đã được lập thành báo cáo, các chỉ tiêu quan trắc và phân tích đều nằm trong tiêu chuẩn cho phép.

- Chưa được cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình BVMT trước

khi đưa dự án vào hoạt động.

- Đã được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại số 989/SĐK-TNMT ngày 06/12/2007; ký Hợp đồng kinh tế thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại số 3505/HĐ.MTĐT/17.4.VX ngày 08/3/2017 với Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị TP. HCM.

c) Về lĩnh vực tài nguyên đất

Công ty đã thuê đất chuyển sang mục đích khai thác khoáng sản là 10,4ha tại hợp đồng thuê đất số 41/HĐTĐ ngày 11/8/2005 và phụ lục hợp đồng số 41/PLHĐTĐ ngày 07/02/2013 với UBND tỉnh Đồng Nai, thời hạn đến ngày 19/4/2026.

d) Về lĩnh vực tài nguyên nước

- Đã được cấp Giấy phép khai thác nước dưới đất số 923/QĐ-UBND, ngày 25/3/2008, công suất 100m³/ngày đêm, thời hạn đến hết ngày 31/12/2010 và Quyết định gia hạn số 3913/QĐ-UBND, ngày 29/11/2013, công suất 50m³/ngày đêm, thời hạn 05 năm kể từ ngày ký Quyết định.

- Không xả thải nước vào nguồn trong quá trình khai thác.

e) Về lĩnh vực an toàn lao động

- Đã ban hành các quy trình vận hành thiết bị, xe, máy.

- Đã ban hành nội quy về an toàn lao động.

- Đã niêm yết tại các thiết bị.

- Đã kiểm định các thiết bị vật tư có yêu cầu nghiệm ngặt về an toàn lao động (có tem kiểm định Bình tách dầu, Bình khí nén, máy nổ mìn).

- Đã lập hồ sơ quản lý công tác an toàn lao động trong khai thác mỏ theo quy định (danh sách huấn luyện về ATLĐ-VSLĐ, Hợp đồng khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, kế hoạch cấp phát bảo hộ lao động cho người lao động).

- Chưa lắp hộp lưới bảo vệ, bảo hiểm các hệ thống quay, đập có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành.

- Đã cấm biển báo an toàn tại các khu vực có nguy cơ mất an toàn trong khu vực mỏ, nhưng chưa đầy đủ, nhất là khu vực đáy moong và các góc cua, dốc trên tuyến đường vận chuyển đá từ mỏ về khu xay nghiền.

3. Kết luận

3.1. Kết quả đạt được

Quá trình hoạt động khai thác của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5 trong thời kỳ thanh tra cơ bản đã chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan, cụ thể như sau: Công ty khai thác trong diện tích và chiều sâu được cấp phép khai thác; đã thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định; đã thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường và giám sát môi trường theo quy định; có hỗ trợ địa phương nơi có mỏ; có báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản; có thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản trong khu vực được phép khai thác; đã hợp đồng thuê đất để khai thác mỏ theo



quy định; khai thác đá để sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với dự án đầu tư và đúng mục đích sử dụng khoáng sản quy định trong Quyết định cho phép khai thác.

3.2. Các tồn tại, vi phạm

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động khai thác khoáng sản của Công ty tại mỏ đá Sóc Lu 6, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai vẫn còn một số tồn tại, vi phạm chủ yếu như sau:

- Chưa nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2016 theo quy định.
- Bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản chưa đầy đủ thông tin, số liệu, nội dung và hình thức không phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Chưa có Giấy xác nhận hoàn thành các công trình BVMT trước khi đưa dự án vào hoạt động.
- Lắp đặt trạm cân tại vị trí không phù hợp cho việc kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.
- Chưa lắp hộp lưới bảo vệ, bảo hiểm các hệ thống quay, đập tại các máy xay nghiền, sàng đá có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành.
- Chưa cắm đầy đủ các mốc tại các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản đúng quy cách theo quy định.

4. Các biện pháp xử lý vi phạm đã áp dụng theo thẩm quyền

Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với hành vi không cắm đầy đủ mốc tại các điểm khép góc khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản (05 điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản không có mốc theo quy định) và đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt cho UBND tỉnh Đồng Nai xử lý theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

5. Yêu cầu khắc phục tồn tại, vi phạm

Yêu cầu Công ty nghiêm túc thực hiện:

- Hoàn thành việc xây dựng các công trình bảo vệ môi trường để được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận hoàn thành theo quy định.
- Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2016 theo quy định.
- Lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản phải đầy đủ thông tin, số liệu, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Lắp đặt trạm cân tại vị trí phù hợp đảm bảo kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.
- Lắp hộp lưới bảo vệ, bảo hiểm các hệ thống quay, đập tại các máy xay nghiền, sàng đá để đảm bảo an toàn khi vận hành.
- Cắm đầy đủ mốc tại các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản, đảm bảo đúng quy cách theo quy định.

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5 phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng số 5 (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Lãnh đạo Tổng cục ĐC&KS VN;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- Lưu VP, KSMN, HSTTr (Q.10).



TỔNG CỤC TRƯỞNG




Đỗ Cảnh Dương

